

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:16/2025/QĐ-CNTTLH

Hưng Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đoàn Văn T và chị Lê Thị Thủy T1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc xin ly hôn của anh Đoàn Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Bình Ngọc, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên

2. Chị Lê Thị Thủy T1, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn N, xã A, tỉnh Hưng Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đoàn Văn T và chị Lê Thị Thủy T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Lê Thị Thủy T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Đại N, sinh ngày 02/11/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đoàn Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị Thủy T1 mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 7/2025 cho đến khi con

chúng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Đoàn Văn T và chị Lê Thị Thủy T1 đều không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THA dân sự khu vực 8 Hưng Yên;
- UBND xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Hùng